

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-PT
Ngày 23-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Cường;

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 211/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn D. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 216/2023/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

Nguyễn Văn D sinh năm 1980 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi thường trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nơi tạm trú: khu phố K, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bé H và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Trần Thị Mỹ H1 và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, có 01 bị hại không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D và Trịnh Văn C quen biết với nhau. Vào khoảng 08 giờ ngày 06/3/2022, D đi đến khu vực vườn trà của ông Nguyễn Văn D1 tại khu phố K, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chơi. Cùng thời điểm này, ông C và Trịnh Văn V (con của ông C) cũng đi đến khu vực vườn trà của ông D1. Gặp nhau, D và C rủ nhau đánh bài được thua bằng tiền với hình thức chơi bài tiến lên, mỗi ván

cược 20.000 đồng, D sử dụng 200.000 đồng, C sử dụng 300.000 đồng để chơi. Sau khi D thắng C 80.000 đồng thì D không chơi nữa nên C bức tức và có lời nói xúc phạm D nhiều lần. Do bị C có lời nói xúc phạm nên D đứng dậy dùng tay trái, tay phải đâm vào đầu C khoảng 02 đến 03 cái làm C té xuống đất. Khi này, ông D1 và ông Lê Văn K đang ở gần đó đi đến can ngăn nên D và C bỏ đi về nhà. Về nhà khoảng vài tiếng ông C thấy đau đầu nên mua thuốc giảm đau uống, đến 09 giờ 30 phút ngày hôm sau (ngày 07/3/2022), C đau đầu quá không chịu nổi nên được người nhà đưa đến bệnh viện C1 tại phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để khám. Sau khi khám, C được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương với triệu chứng xuất huyết não. Đến 13 giờ 45 phút cùng ngày, C được chuyển đến Bệnh viện C2 tại Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục điều trị.

Đến ngày 09/3/2022, Trịnh Thị Khánh L là con gái của Trịnh Văn C trình báo vụ việc đến Công an phường K. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường K tiến hành lập hồ sơ và chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 95/22/TgT ngày 25/7/2022 của V1, phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Sẹo kích thước trung bình vùng trán đỉnh - thái dương phải; khuyết sọ vùng thái dương đỉnh phải kích thước 12,4 x 09 cm đáy phập phồng; xuất huyết dưới nhện chằm phải và lều tiểu não phải; di chứng xuất huyết cầu não trái, ổ tổn thương vùng chằm – thái dương phải, tổng đường kính 39mm. Thương tích vùng đầu của Trịnh Văn C là do vật tày tác động gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của Trịnh Văn C là 59%.

Tại Công văn số 93/PVPYQG-KGD ngày 25/11/2022 của V1, phân viện tại thành phố Hồ Chí Minh về việc phúc đáp Công văn số 523/CATU ngày 10/11/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T trả lời: Khi D dùng tay với một lực đủ mạnh đánh vào đầu của Trịnh Văn C thì có thể gây ra được thương tích như mô tả trong hồ sơ bệnh án và nêu trong Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 95/22/TgT ngày 25/7/2022 của V1, phân viện tại thành phố Hồ Chí Minh.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn D đã bồi thường cho bị hại Trịnh Văn C số tiền 50.000.000 đồng. Bị hại C đã nhận tiền và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Đối với hành vi đánh bài ăn tiền của bị cáo Nguyễn Văn D và bị hại Trịnh Văn C đã bị Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính tại các Quyết định số 69/QĐ-XPVPHC và 70/QĐ-XPVPHC cùng ngày 27/6/2023.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 216/2023/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về trách nhiệm hình sự: căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 02 (hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 21/9/2023, bị cáo Nguyễn Văn D kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Ngày 21/9/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSTU đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn D kháng cáo xin được hưởng án treo; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương kháng nghị đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo D. Xét về thương tích mà bị cáo gây ra cho bị hại là 59%, đối chiếu với tỷ lệ thương tích quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự thì tỷ lệ thương tích bị cáo gây ra là cao so với tỷ lệ phần trăm thương tích theo quy định nêu trên. Tại phiên tòa, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là có ông nội tên Nguyễn Văn S là liệt sỹ. Tuy nhiên mức hình phạt 02 năm tù mà Tòa cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nhẹ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Do đề nghị tăng hình phạt cho bị cáo nên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương về tăng hình phạt. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 216/2023/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo, quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: ngày 06/3/2022, tại khu vực vườn trà của ông Nguyễn Văn D1 thuộc khu phố K, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương, do mâu thuẫn trong việc chơi bài, ông Trịnh Văn C có lời nói xúc phạm bị cáo Nguyễn Văn D nên bị cáo D đã có hành vi dùng tay trái, tay phải đâm vào vùng đầu của Trịnh Văn C 02, 03 cái gây thương tích cho ông Trịnh Văn C với tỷ lệ thương tật 59%. Bị cáo Nguyễn Văn D đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng do không kìm chế trước lời nói xúc phạm của bị hại mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm

đến sức khỏe của bị hại. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là có ông nội tên Nguyễn Văn S là liệt sỹ. Tuy nhiên, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt nhưng bị cáo dùng tay nắm nhiều cái vào vùng đầu bị hại C gây khuyết sọ vùng thái dương đỉnh phải kích thước 12,4 x 09 cm đáy phập phồng; xuất huyết dưới nhện chằm phải và lều tiểu não phải; di chứng xuất huyết cầu não trái, ổ tổn thương vùng chằm – thái dương phải, tổng đường kính 39mm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của ông Trịnh Văn C là 59%. Do đó, kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo dùng tay đánh vào vùng đầu của bị hại gây ra thương tích 59%, đối chiếu với tỷ lệ thương tích quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): “a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%” thì tỷ lệ thương tích bị cáo gây ra là gần với mức cao nhất theo quy định của khung hình phạt. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 (hai) năm tù đầu với khung hình phạt là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 216/2023/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; đề nghị chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương về tăng hình phạt đối với bị cáo D là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D; chấp nhận Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKSTU ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 216/2023/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương;

2. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương
- (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương;T
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương;T
- Bị cáo,
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VT (3), hồ sơ vụ án, NMT, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức